

Số: 205/2017/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2017/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ; Sinh năm: 1971;

Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 10, khu 2, phường H, thành phố L, tỉnh N.

Bị đơn: Chị Trần Thị H; Sinh năm: 1978;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 10, khu 2, phường H, thành phố L, tỉnh N; Chỗ ở hiện nay: Tổ 12, khu 1B, phường P, thành phố P, tỉnh N.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trần Thị H cùng thuận tình xin ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trần Thị H có hai con chung là: Nguyễn Xuân T, sinh ngày 29/8/1997, hiện đã thành niên, khỏe mạnh, không có nhược điểm về thể chất, tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Và Nguyễn Trường G, sinh ngày 03/7/2006, khi ly hôn, chị H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng cho con 1.000.000đồng (Một triệu đồng)/1tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Đ và chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Công nợ chung không có.

Về án phí: Anh Đ tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con chung. Số tiền này anh Đ đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0009434 ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố P;
- TAND tỉnh N;
- Chi cục THADSTP P;
- UBND phường T; thành phố L;
- Lưu hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Trọng Hiệp

